TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2017/HNGĐ- ST
Ngày 06/6/2017
Về việc: tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Đặng Phúc Lâm***
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà ***Nguyễn Thị Thương***;
2. Bà ***Nguyễn Thị Xuân***.

- Thư ký phiên tòa: Ông ***Nguyễn Văn Quyền*** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông ***Lê Công Sợi*** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Kim C**; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 2, khu 9, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Tiến H**; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 2, khu 9, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong Đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 21/02/2017 nộp tại Tòa án và các lời khai tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Kim C trình bày: Chị C và anh Vũ Tiến H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/3/2016 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh H hay bỏ đi uống rượu, không chăm lo cuộc sống gia đình. Sau mỗi lần uống rượu say trở về nhà, anh H thường kiếm cớ mắng chửi chị và đuổi chị ra khỏi nhà. Kể từ khi kết hôn anh H không đóng góp gì về kinh tế cho gia đình. Mặt khác trong cuộc sống vợ chồng hay xảy ra việc cãi vã, xô xát do quan điểm, cách sống không hợp nhau. Từ khoảng đầu tháng 02 năm 2017, chị C và anh H sống ly thân, hiện tại chị C đang sống tại mẹ

đẻ ở: Tổ 14C, khu 5, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Tuy vợ chồng chị đã được gia đình, người thân động viên, hòa giải đoàn tụ nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả. Chị C xác định đến nay mâu thuẫn giữa chị và anh H đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Tiến H.

Về con chung: chị C và anh H có một con chung là Vũ Bình A; sinh ngày: 16/06/2016, chị C đề nghị được nuôi con sau ly hôn; chị C không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị C và anh H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị C nhận nộp toàn bộ án phí tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của bị đơn: Trong bản tự khai và lời trình bày tại các phiên hòa giải trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Vũ Tiến H thừa nhận việc kết hôn, con chung và tài sản chung đúng như nội dung chị Nguyễn Kim C đã trình bày. Anh H thừa nhận do buồn chán chuyện gia đình nên thường bỏ đi uống rượu, không quan tâm xây dựng hạnh phúc gia đình dẫn đến việc xảy ra mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên anh H khẳng định bản thân vẫn còn yêu thương chị C nên anh không đồng ý ly hôn với chị C.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng và đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đánh giá mâu thuẫn giữa chị C và anh H là trầm trọng, kéo dài. Nay chị C đề nghị được ly hôn với anh Vũ Tiến H là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Vũ Bình A cho chị Nguyễn Kim C nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào yêu cầu khởi kiện; kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Kim C với anh Vũ Tiến H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan điểm của nguyên đơn: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa đều thể hiện: Chị C và anh H tự do tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 17/3/2016 tại Ủy ban nhân dân

phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh là tự nguyện. Ngay sau khi kết hôn thì hai người phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cách sống không hợp nhau và H hay bỏ đi uống rượu, không quan tâm chăm sóc con và xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy đã được gia đình và người thân hòa giải, khuyên bảo nhưng anh H vẫn không thay đổi bản thân dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Từ khoảng đầu tháng 02 năm 2017, chị C và anh H sống ly thân. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị C vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H.

[2.2] Về quan điểm của bị đơn: anh Vũ Tiến H tuy đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lí do. Qua các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh H đều thừa nhận về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung như nội dung chị C trình bày. Anh H cho rằng bản thân còn yêu thương vợ và muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án bác yêu cầu xin ly hôn của chị C. Nhưng anh H không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn, không sửa đổi những sai sót của bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng nên đề nghị của anh H không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Tại: Biên bản xác minh ngày 13/4/2017 đối với bà Đào Thị T (trú tại: Tổ 14C, khu 5, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh) - là mẹ đẻ của chị C và các Biên bản xác minh ngày ngày 14/4/2017 đối với Khu trưởng và Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ của khu 9, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đều thể hiện về quan hệ hôn nhân và con chung như nội dung phần trình bày của các đương sự ở phần trên, mâu thuẫn giữa chị C và anh H phát sinh ngay sau khi kết hôn, anh H sau khi uống rượu có thái độ, hành vi xúc phạm gia đình nhà chị C.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hiện tại tình cảm của chị C với anh H không còn, kinh tế gia đình không tập trung (Tiền do ai làm ra thì người đó tự chi tiêu) do anh H không có trách nhiệm với gia đình. Mâu thuẫn giữa chị C và anh H đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy để đảm bảo cuộc sống riêng của mỗi người, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: chị C và anh H có một con chung là cháu Vũ Bình A; sinh ngày 16/06/2016. Sau khi ly hôn, chị C đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng. Xét thấy chị C có công việc, thu nhập ổn định, mặt khác cháu Vũ Bình A hiện còn nhỏ (12 tháng tuổi) nên đề nghị được nuôi cháu A của chị C là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: chị Nguyễn Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Nguyễn Kim C về việc xin ly hôn và trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

***Tuyên xử*:**

1. Chị Nguyễn Kim C được ly hôn với anh Vũ Tiến H.

2. Giao con chung Vũ Bình A; sinh ngày: 16/6/2016 cho chị Nguyễn Kim C trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Tiến H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Bình A.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng: Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc chị Nguyễn Kim C phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001775 ngày 01/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Kim C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Áp dụng: Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Chị Nguyễn Kim C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/6/2017), anh Vũ Tiến H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Phúc Lâm